

Số: 2635 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy trình thẩm tra và phê duyệt quyết toán  
vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê  
duyet quyết toán của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22/4/2008 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính quy định quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/12/2011, thay thế Quyết định số 2386/QĐ-BGTVT ngày 16/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy trình thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

**Điều 3.** Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Chánh Thanh tra Bộ, Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục quản lý nhà nước chuyên ngành, Tổng Giám đốc các Tổng công ty, (Công ty) thuộc Bộ, Tổng giám đốc (Giám đốc) các Ban Quản lý dự án và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các đ/c Thủ trưởng;
- Bộ Tài chính;
- Website Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TC (Hiệu, Đông).



**Đinh La Thăng**

## **QUY TRÌNH**

**Thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2635 /QĐ-BGTVT ngày 16 / 11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

### **Chương I** **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy trình này quy định về hình thức, trình tự, nội dung các bước thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, bao gồm vốn đầu tư xây dựng cơ bản và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

2. Đối tượng áp dụng là các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện công tác lập, thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành nêu tại khoản 1, Điều này.

#### **Điều 2. Hình thức thẩm tra và phê duyệt quyết toán**

1. Tất cả các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đều phải được đơn vị kiểm toán độc lập tiến hành kiểm toán báo cáo quyết toán (trừ các dự án được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải cho phép không thực hiện kiểm toán độc lập), sau đó Tổ công tác thẩm tra quyết toán của Bộ (được thành lập theo quy định tại Điều 7 của quy trình này) thực hiện thẩm tra và tham mưu trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ủy quyền cho một Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải phụ trách công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Thứ trưởng phụ trách công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành có trách nhiệm chỉ đạo công tác thẩm tra và ký phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành; riêng đối với các dự án nhóm A phải xin ý kiến Bộ trưởng bằng văn bản trước khi phê duyệt.

#### **Điều 3. Chi phí kiểm toán, thẩm tra phê duyệt quyết toán**

1. Chi phí kiểm toán, chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán tối đa bằng mức chi phí kiểm toán, chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định tại

khoản 1, Điều 18 của Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính.

2. Vụ Tài chính căn cứ quy định tại khoản 2, Điều 18 của Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính tham mưu cho Bộ có văn bản yêu cầu chủ đầu tư thanh toán chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán; Các Chủ đầu tư căn cứ văn bản yêu cầu của Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm chuyển kinh phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán về Văn phòng Bộ Giao thông vận tải. Việc quản lý, chi tiêu, thanh quyết toán chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán được thực hiện theo quy định hiện hành, chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán chưa sử dụng hết trong năm được phép chuyển sang năm sau để thực hiện theo quy định.

## **Chương II**

### **TRÌNH TỰ VÀ NỘI DUNG THẨM TRA, PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN**

#### **Điều 4. Lập kế hoạch quyết toán**

1. Định kỳ, trước ngày 20 tháng 01 hàng năm, Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án (đối với các Ban quản lý dự án trực thuộc Bộ) có trách nhiệm trình Bộ danh mục các dự án phải lập Báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành trong năm thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Thời hạn thực hiện việc lập báo cáo quyết toán theo quy định tại Điều 19, Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính. Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án có trách nhiệm thực hiện đúng thời hạn, nội dung quyết toán đối với các dự án trong danh mục đã trình.

2. Căn cứ danh mục các dự án trình duyệt quyết toán của Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án và tình hình thực tế, Vụ Tài chính lập kế hoạch thẩm tra báo cáo quyết toán và tham mưu triển khai thực hiện theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, căn cứ theo điều kiện cụ thể, Vụ Tài chính điều chỉnh kế hoạch thẩm tra báo cáo quyết toán cho phù hợp với điều kiện thực tế.

#### **Điều 5. Hồ sơ trình duyệt quyết toán và trình tự tiếp nhận**

1. Hồ sơ trình duyệt quyết toán, trình tự tiếp nhận hồ sơ trình duyệt quyết toán dự án hoàn thành thực hiện theo quy định tại Điều 12, Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính.

2. Các Chủ đầu tư, Ban QLDA (đối với các dự án do Bộ Giao thông vận tải làm chủ đầu tư) gửi hồ sơ trình duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành về Bộ (qua Vụ Tài chính). Số lượng hồ sơ trình duyệt quyết toán gồm 04 bộ, trong đó 01 bộ hồ sơ là bản gốc và 03 bộ hồ sơ là bản photocopy.

## **Điều 6. Nội dung thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành**

1. Trên cơ sở Báo cáo kết quả kiểm toán của Kiểm toán độc lập, Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước (đảm bảo đủ các nội dung theo quy định tại Điều 14, Thông tư số 19/2011/TT-BTC) về báo cáo quyết toán dự án hoàn thành và Báo cáo của Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án (đối với dự án Bộ Giao thông vận tải làm chủ đầu tư), Tổ công tác tiến hành thực hiện thẩm tra theo quy định

2. Nội dung và các bước thẩm tra thực hiện đúng theo quy định tại Điều 15, Điều 16, Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính.

## **Điều 7. Tổ công tác thẩm tra quyết toán**

1. Bộ Giao thông vận tải thành lập Tổ công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành (sau đây gọi tắt là Tổ công tác) để tham mưu cho Lãnh đạo Bộ trong công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo từng dự án.

2. Thành phần Tổ công tác gồm:

- Lãnh đạo Vụ Tài chính là Tổ trưởng; Chuyên viên Vụ Tài chính là Tổ viên thường trực; Chuyên viên Vụ Kế hoạch đầu tư, Cục Quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông và đại diện Chủ đầu tư là Tổ viên. Đối với các dự án quy mô nhỏ, Lãnh đạo Vụ Tài chính có văn bản báo cáo Lãnh đạo Bộ giao cho Chuyên viên Vụ Tài chính làm Tổ trưởng.

- Tùy theo điều kiện cụ thể từng Dự án, khi có các vấn đề liên quan cần có ý kiến tham gia của các cơ quan chuyên môn, Vụ Tài chính có văn bản đề nghị bổ sung các thành viên của các cơ quan khác có liên quan.

3. Tổ trưởng Tổ công tác có trách nhiệm triển khai công tác thẩm tra quyết toán và phân công nhiệm vụ của các thành viên trong Tổ theo quy định. Các thành viên Tổ công tác có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ do Tổ trưởng phân công, có báo cáo kết quả thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả trực tiếp thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do Chủ đầu tư trình.

4. Tổ công tác có trách nhiệm báo cáo Vụ Tài chính để tham mưu cho Bộ hướng dẫn các Chủ đầu tư giải quyết vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán dự án hoàn thành theo quy định tại mục 5.2 khoản 5, Điều 20 Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính.

5. Tổ công tác tự động giải thể ngay sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

## **Điều 8. Trình tự thẩm tra, phê duyệt quyết toán**

1. Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ trình duyệt quyết toán và thành lập Tổ công tác.

Vụ Tài chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ báo cáo quyết toán ban đầu theo quy định tại Điều 12, Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính, đồng thời tham mưu trình Lãnh đạo Bộ thành lập Tổ công tác.

- Tổ công tác tiến hành thẩm tra quyết toán theo quy định, các Thành viên Tổ công tác có báo cáo kết quả thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả trực tiếp thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp. Trong trường hợp các thành viên Tổ công tác đã tham gia họp Tổ và thống nhất ký tại biên bản chung thì không cần có báo cáo bằng văn bản riêng. Báo cáo kết quả thẩm tra phải được toàn thể các thành viên tổ công tác nhất trí ký tên, thông qua báo cáo và chịu trách nhiệm về kết quả do mình thực hiện. Trong quá trình thẩm tra quyết toán, nếu có các vấn đề tồn tại, vướng mắc thì Tổ công tác tham mưu văn bản đề Lãnh đạo Vụ Tài chính ký gửi các cơ quan liên quan để xin ý kiến tham gia. Các cơ quan liên quan có trách nhiệm nghiên cứu và có văn bản trả lời kịp thời.

- Kết thúc công tác thẩm tra, Tổ công tác lập báo cáo kết quả thẩm tra báo cáo Lãnh đạo Bộ, đồng thời gửi 01 bản cho Vụ Tài chính. Đối với trường hợp Chuyên viên Vụ Tài chính làm Tổ trưởng Tổ công tác thì Tổ trưởng có trách nhiệm lập báo cáo thẩm tra gửi Vụ Tài chính để Lãnh đạo Vụ Tài chính ký trình Lãnh đạo Bộ báo cáo kết quả thẩm tra.

### 3. Bước 3: Phê duyệt quyết toán.

- Trên cơ sở báo cáo kết quả thẩm tra của Tổ công tác, Vụ Tài chính tham mưu văn bản trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt quyết toán theo kết quả thẩm tra của Tổ công tác và ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.

- Trong trường hợp cần thiết, cần làm rõ các vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan liên quan về báo cáo kết quả thẩm tra của Tổ công tác, Vụ Tài chính báo cáo Lãnh đạo Bộ để xin ý kiến chỉ đạo. Ý kiến liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Cơ quan tham mưu nào thì Cơ quan đó chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ về ý kiến tham gia theo chuyên môn của mình được giao quản lý.

### **Điều 9. Biểu mẫu báo cáo**

Ban hành kèm theo quyết định này các biểu mẫu sử dụng trong công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, gồm:

1. Phụ lục số 01: Báo cáo thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

2. Phụ lục số 02A: Biên bản thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đã được kiểm toán (*dùng trong trường hợp dự án đã có báo cáo kiểm toán*).

- Phụ lục số 02B: Biên bản thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành không thực hiện công tác kiểm toán (*dùng trong trường hợp dự án không có báo cáo kiểm toán*).

3. Phụ lục số 03: Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

4. Phụ lục số 04: Báo cáo của Vụ Tài chính về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành (áp dụng trong trường hợp Tổ trưởng Tổ công tác là chuyên viên Vụ Tài chính).

5. Phụ lục số 05: Báo cáo về kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành (sử dụng đối với dự án nhóm A, khi Thứ trưởng phụ trách công tác quyết toán trình xin ý kiến Bộ trưởng).

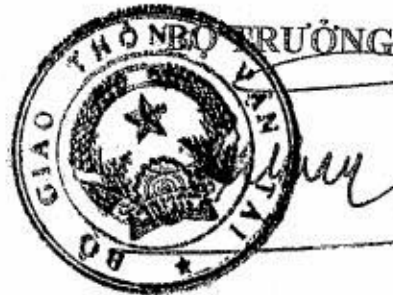
### Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Lãnh đạo các cơ quan đơn vị trực thuộc Bộ, Chủ đầu tư và Ban quản lý dự án căn cứ nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm chỉ đạo và thực hiện công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo Quy trình này.

2. Vụ Tài chính (Bộ Giao thông vận tải) có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi và tổng hợp báo cáo Bộ trưởng việc thực hiện Quy trình này.

3. Thủ trưởng các Tổng cục, Cục và các cơ quan trực thuộc Bộ căn cứ vào phạm vi, thẩm quyền, quy định hiện hành để xây dựng quy trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với các dự án được phân cấp, ủy quyền phê duyệt quyết toán tại đơn vị mình./.



Đinh La Thăng

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
Tổ công tác được thành lập theo  
QĐ số ....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20....

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**

Kính gửi: Tổ trưởng Tổ công tác

Căn cứ vào Hồ sơ báo cáo quyết toán dự án hoàn thành do Chủ đầu tư trình;

Căn cứ báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập, báo cáo Kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước (nếu có);

Căn cứ vào phân công nhiệm vụ của thành viên Tổ công tác ngày... tháng ..... năm ..... Tôi xin báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong việc thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án (hạng mục dự án) ..... như sau:

Tên dự án:

Tên chủ đầu tư:

Tên cơ quan kiểm toán: (nếu có)

Kết quả thẩm tra:

1. ....

2. ....

3. Kiến nghị Tổ trưởng Tổ công tác về kết quả thẩm tra như sau:

- Trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, với giá trị là: ..... đồng; Chênh lệch so với số liệu đề nghị của Chủ đầu tư là: ..... đồng.

(có chi tiết tại phụ lục kèm theo)

- Các vấn đề khác cần tiếp tục xử lý:

Thành viên

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nơi nhận:

- Tổ công tác;

- .....

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
**Tổ công tác được thành lập**  
**theo QĐ số ....**

Phụ lục số 02A  
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 20....

**BIÊN BẢN**  
**Thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**  
**đã được kiểm toán**  
*(Mẫu dùng trong trường hợp dự án có báo cáo kiểm toán)*

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số ..... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Căn cứ vào Hồ sơ báo cáo quyết toán dự án hoàn thành do Chủ đầu tư trình;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập, Báo cáo Kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước (nếu có);

Căn cứ vào Quyết định số ..... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Tổ công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án....

Căn cứ vào văn bản phân công nhiệm vụ cho các Thành viên Tổ công tác thẩm tra quyết toán dự án .... ngày .....

Căn cứ báo cáo của các Thành viên Tổ công tác;

Hôm nay ngày ..... tháng .... năm.... Tổ công tác thẩm tra quyết toán dự án .... tổ chức họp thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án nêu trên do..... làm chủ đầu tư.

**Thành phần Tổ công tác gồm:**

1. Ông, (Bà) .... chức vụ... Tổ trưởng
2. Ông, (Bà) .... chức vụ... Tổ viên
3. Ông, (Bà) .... chức vụ... Tổ viên

Sau khi thẩm tra, Tổ công tác báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

**I. Khái quát quá trình thực hiện dự án**

1. Tên dự án (hạng mục công trình):
2. Địa điểm xây dựng:
3. Thời gian khởi công: .....; Thời gian hoàn thành: ....
4. Chủ đầu tư (Đại diện chủ đầu tư):
5. Khái quát quá trình triển khai dự án: ....
- 5.1 Các văn bản pháp lý liên quan đến Quyết định đầu tư, quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, (dự toán):



-  
5.2 Kế hoạch đấu thầu và Quyết định trúng thầu các gói thầu xây lắp, thiết bị, tư vấn:

-  
5.3 Các vấn đề khác:

-  
6. Số liệu báo cáo quyết toán của Chủ đầu tư (Đại diện Chủ đầu tư) trình duyệt:

- Tổng mức đầu tư

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

+ Dự phòng:

- Tổng dự toán:

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

+ Dự phòng:

- Chi phí đầu tư thực hiện

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

- Vốn đã cấp phát: (chi tiết theo các loại nguồn vốn)

7. Số liệu của Kiểm toán độc lập tại báo cáo ngày .....

- Chi phí đầu tư thực hiện:

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

- Vốn đã được cấp phát (tính đến ngày.....):

## **II. Kết quả thẩm tra quyết toán:**

Tổ công tác thẩm tra đã tiến hành thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án: .... đã được kiểm toán và kết quả thẩm tra như sau:

1. Thẩm tra tính tuân thủ Chuẩn mực kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của Báo cáo kết quả kiểm toán, đối chiếu với các nội dung quy định tại Điều 16 của Thông tư số 19/2011/TT-BTC; Thẩm tra việc sử dụng văn bản quy phạm pháp luật, những căn cứ pháp lý mà kiểm toán viên sử dụng để kiểm toán dự án.

2. Xem xét những kiến nghị, những nội dung có quan điểm khác nhau giữa Chủ đầu tư và đơn vị kiểm toán.

3. Xem xét việc chấp hành của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan đối với ý kiến kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước.

4. Nhận xét kiến nghị: Nhận xét, đánh giá về các bước thẩm tra trên; Kiến nghị đối với các cơ quan liên quan về quá trình quản lý đầu tư, thực hiện dự án.

**5. Về kết quả đầu tư:**

5.1 Về chi phí đầu tư:

- Tổng số:

Trong đó:

+ Chi phí xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

5.2 Vốn đã được cấp phát (tính đến ngày...): *(chi tiết theo các loại nguồn vốn)*

5.3 Chi phí đầu tư không được phép tính vào giá trị tài sản.

5.4 Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.

5.5 Chi tiết nợ phải thu, Nợ phải trả đến .....

- Nợ phải thu:

- Nợ phải trả:

*(Chi tiết như phụ lục kèm theo)*

5.6 Giá trị tài sản hủy bỏ.

**6. Các ý kiến còn khác nhau giữa các Thành viên trong Tổ công tác:**

+ Ý kiến của:

+ Ý kiến của:

+ Ý kiến của Tổ trưởng Tổ công tác:

**7. Kiến nghị Lãnh đạo Bộ:**

Thống nhất trình Lãnh đạo Bộ:

- Phê duyệt kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành với kết quả thẩm tra nêu tại điểm 5 ở trên trong đó giá trị chi phí đầu tư là: .....đồng

- Các vấn đề khác cần tiếp tục xử lý.

|                              |                 |
|------------------------------|-----------------|
| Tổ trưởng: <i>Họ và tên</i>  | <i>(Ký tên)</i> |
| Thành viên: <i>Họ và tên</i> | <i>(Ký tên)</i> |
| Thành viên: <i>Họ và tên</i> | <i>(Ký tên)</i> |
| Thành viên: <i>Họ và tên</i> | <i>(Ký tên)</i> |

Hà Nội, ngày      tháng      năm 20

**BIÊN BẢN**

**Thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**  
**không thực hiện công tác kiểm toán**  
*(Mẫu dùng trong trường hợp dự án không có báo cáo kiểm toán)*

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số ..... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Căn cứ vào Hồ sơ báo cáo quyết toán dự án hoàn thành do Chủ đầu tư trình;

Căn cứ báo cáo của các Thành viên Tổ công tác;

Hôm nay ngày ..... tháng .... năm.... Tổ công tác thẩm tra quyết toán dự án .... tổ chức họp thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án (hạng mục công trình) nêu trên do..... làm chủ đầu tư.

*Thành phần Tổ công tác gồm:*

1. Ông, (Bà) .... chức vụ... Tổ trưởng
2. Ông, (Bà) .... chức vụ... Tổ viên
3. Ông, (Bà) .... chức vụ... Tổ viên

Sau khi thẩm tra, Tổ công tác xin báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

**I. Khái quát quá trình thực hiện dự án**

1. Tên dự án (hạng mục công trình):
2. Địa điểm xây dựng:
3. Thời gian khởi công: .....; Thời gian hoàn thành: ....
4. Chủ đầu tư (đại diện chủ đầu tư):
5. Khái quát quá trình triển khai dự án: ....
  - 5.1 Các văn bản pháp lý liên quan đến Quyết định đầu tư, quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, ( dự toán):  
-  
-

- 5.2 Kế hoạch đấu thầu và Quyết định trúng thầu các gói thầu xây lắp, thiết bị, tư vấn:  
-  
-

- 5.3 Các vấn đề khác:

6. Số liệu báo cáo quyết toán của Chủ đầu tư (Đại diện Chủ đầu tư) trình duyệt:

- Tổng mức đầu tư
  - + Xây lắp:
  - + Thiết bị:
  - + Chi phí khác:
  - + Dự phòng:
- Tổng dự toán:
  - + Xây lắp:
  - + Thiết bị:
  - + Chi phí khác:
  - + Dự phòng:
- Chi phí đầu tư thực hiện
  - + Xây lắp:
  - + Thiết bị:
  - + Chi phí khác:
- Vốn đã cấp phát: *(chi tiết theo các loại nguồn vốn)*

## **II. Kết quả thẩm tra quyết toán:**

Tổ công tác thẩm tra đã tiến hành thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án: .... . Kết quả thẩm tra như sau:

1. Thẩm tra hồ sơ pháp lý:
2. Thẩm tra nguồn vốn đầu tư của dự án:
3. Thẩm tra chi phí đầu tư:
4. Thẩm tra chi phí đầu tư thiệt hại không tính vào giá trị tài sản (nếu có):
5. Thẩm tra giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:
6. Thẩm tra tình hình công nợ, vật tư thiết bị tồn đọng:
7. Xem xét việc chấp hành của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đối với ý kiến kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước (nếu có)
8. Xem xét, trình cấp có thẩm quyền giải quyết kiến nghị của chủ đầu tư:
9. Nhận xét kiến nghị: *Nhận xét, đánh giá về các bước thẩm tra trên; Kiến nghị đối với các cơ quan liên quan về quá trình quản lý đầu tư, thực hiện dự án.*
10. Về kết quả đầu tư:
  - 10.1 Về chi phí đầu tư:
    - Tổng số:  
Trong đó:
      - + Chi phí xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

10.2 Vốn đã được cấp phát (tính đến ngày....): *(chi tiết theo các loại nguồn vốn)*

10.3 Chi phí đầu tư không được phép tính vào giá trị tài sản.

10.4 Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.

10.5 Chi tiết nợ phải thu, Nợ phải trả đến .....

- Nợ phải thu:

- Nợ phải trả:

*(Chi tiết như phụ lục kèm theo)*

10.6 Giá trị tài sản hủy bỏ.

**11. Các ý kiến còn khác nhau giữa các Thành viên trong Tổ công tác:**

+ Ý kiến của:

+ Ý kiến của:

+ Ý kiến của Tổ trưởng Tổ công tác:

**12. Kiến nghị Lãnh đạo Bộ:**

Thống nhất trình Lãnh đạo Bộ:

- Phê duyệt kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, với kết quả thẩm tra nêu tại điểm 10 ở trên trong đó giá trị chi phí đầu tư là: .....đồng.

- Các vấn đề khác cần tiếp tục xử lý.

- Trong trường hợp còn Thành viên Tổ công tác có ý kiến khác làm thay đổi kết quả thẩm tra thì nêu rõ ý kiến và giá trị thay đổi ở phần kiến nghị này.

|                              |                 |
|------------------------------|-----------------|
| Tổ trưởng: <i>Họ và tên</i>  | <i>(Ký tên)</i> |
| Thành viên: <i>Họ và tên</i> | <i>(Ký tên)</i> |
| Thành viên: <i>Họ và tên</i> | <i>(Ký tên)</i> |
| Thành viên: <i>Họ và tên</i> | <i>(Ký tên)</i> |
| Thành viên: <i>Họ và tên</i> | <i>(Ký tên)</i> |

Hà Nội, ngày      tháng      năm

### **BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**  
*(Mẫu dùng chung cho cả 2 trường hợp dự án có báo cáo kiểm toán độc lập  
và dự án không có báo cáo kiểm toán độc lập)*

Kính gửi: Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải.

Căn cứ vào Hồ sơ báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn Dự án ..... do ..... trình tại văn bản số ..... ngày .....; Báo cáo kiểm toán số .... ngày .... của Công ty .....

Căn cứ Biên bản thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành ngày ....., Tổ công tác xin báo cáo Thứ trưởng kết quả thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án ..... như sau:

- Số báo cáo quyết toán của chủ đầu tư: ..... đ
- Số báo cáo của Công ty Kiểm toán: ..... đ
- Số thẩm tra đề nghị phê duyệt quyết toán: ..... đ

*Chênh lệch giữa số liệu thẩm tra và số liệu của kiểm toán độc lập là:*  
..... đồng, trong đó:

- Tăng so với số liệu kiểm toán: ..... đồng
- Giảm so với số liệu của kiểm toán: ..... đồng
- Để lại quyết toán sau: ..... đồng, bao gồm:.....

1. Ý kiến của Tổ công tác: Các thành viên Tổ công tác phê duyệt quyết toán đã có ý kiến tham gia và nhất trí đề nghị trình Bộ trưởng phê duyệt quyết toán theo báo cáo của Tổ công tác (Có ý kiến của các thành viên Tổ công tác kèm theo).

2-Kiến nghị Lãnh đạo Bộ:

-Trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án ..... với giá trị là: ..... đồng, bằng chữ: .....

3. Tổ công tác báo cáo Thứ trưởng kết quả thẩm tra và dự thảo văn bản báo cáo Bộ trưởng kèm theo tờ trình này trình Thứ trưởng (Đây là Dự án nhóm A).

Tổ công tác kính trình Thứ trưởng xem xét và cho ý kiến chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ trưởng Vụ Tài chính (đề b/c);
- Lưu: HSQT.

**TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC**  
(ghi rõ chức danh nếu Tổ trưởng là Lãnh đạo Vụ Tài chính)

Trường hợp Tổ trưởng Tổ công tác là Lãnh đạo Vụ Tài chính thì Tổ công tác trực tiếp báo cáo Lãnh đạo Bộ theo mẫu Phụ lục số 03 và gửi Vụ Tài chính một bản (*Vụ Tài chính không làm báo cáo Lãnh đạo Bộ*); Nếu Tổ trưởng Tổ công tác là chuyên viên Vụ Tài chính, thì Tổ công tác làm báo cáo Vụ Tài chính theo mẫu của Phụ lục số 03; Căn cứ vào báo cáo của Tổ công tác, Vụ Tài chính báo cáo Lãnh đạo Bộ theo mẫu Phụ lục số 04.

Số: /TC

Hà Nội, ngày tháng năm

**Báo cáo của Vụ Tài chính**  
**Về việc phê duyệt báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**  
*(Chỉ sử dụng trong trường hợp Tổ trưởng Tổ công tác  
là Chuyên viên Vụ Tài chính)*

Kính gửi: Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải

Căn cứ Quyết định số ..... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Căn cứ báo cáo của các Thành viên Tổ công tác;

Căn cứ báo cáo của Tổ công tác lập ngày .....

Vụ Tài chính kính trình Lãnh đạo Bộ báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án (*hạng mục công trình hoàn thành*): ..... như sau:

**I. Kết quả thẩm tra của Tổ công tác:**

*(báo cáo tóm tắt, có chi tiết kèm theo)*

1. Về chi phí đầu tư:
2. Vốn đã được cấp phát (tính đến ngày...): *(chi tiết theo các loại nguồn vốn)*
3. Chi phí đầu tư không được phép tính vào giá trị tài sản.
4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:
5. Chi tiết nợ phải thu, Nợ phải trả đến .....
6. Giá trị tài sản hủy bỏ.

**II. Ý kiến của Vụ Tài chính:**

Thống nhất trình lãnh đạo Bộ:

1. Phê duyệt kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, với kết quả thẩm tra nêu tại Điểm I ở trên với giá trị chi phí đầu tư là: .....đồng
2. Các vấn đề khác cần tiếp tục xử lý.

Ngày tháng năm 20

Vụ trưởng Vụ Tài chính



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày tháng năm 20...*

**BÁO CÁO**

**Về kết quả thẩm tra báo cáo quyết toán dự án ....**

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

Căn cứ Quyết định số ..... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Theo báo cáo của Vụ Tài chính (*Tổ công tác*)....

Thống nhất kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án (*hạng mục công trình*): ..... như số liệu Vụ Tài chính đã báo cáo.

Kính trình Bộ Trưởng xem xét và cho ý kiến chỉ đạo./.

(*Hồ sơ kèm theo gồm: Hồ sơ báo cáo quyết toán dự án hoàn thành do Chủ đầu tư trình; Báo cáo kiểm toán độc lập (nếu có); Báo cáo của Tổ công tác; Báo cáo của Vụ Tài chính trong trường hợp Chuyên viên Vụ Tài chính là Tổ trưởng Tổ công tác*)./.

*Ngày tháng năm 20...*

**Thứ trưởng**